

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	13,000 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.5%	8.3%	-1.5%

2024			
DT thuần	38.6	YoY ▲ 7.60 ▲ 24.2%	
			tỷ VNĐ

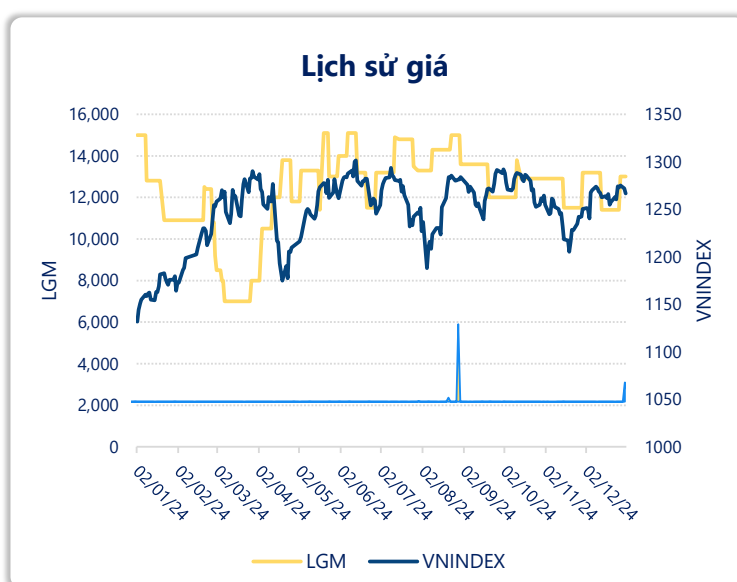
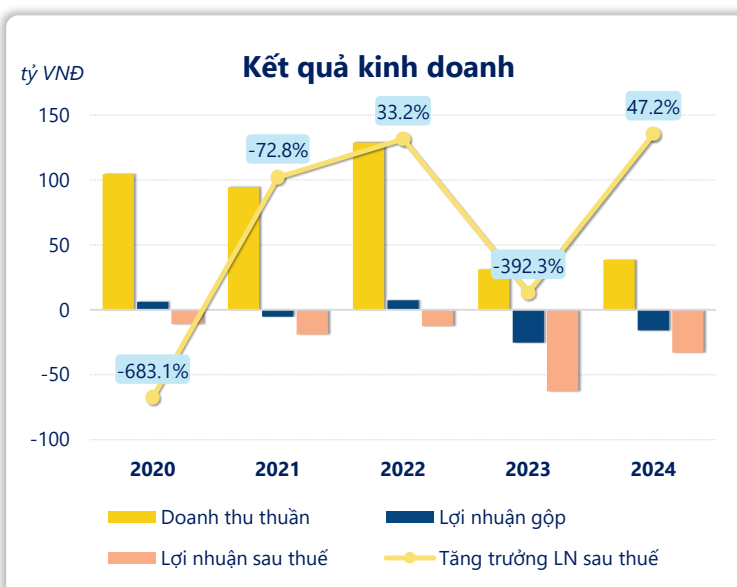
2024			
LN góp	-15.8	YoY ▲ 9.50 ▲ 37.6%	
			tỷ VNĐ

2024			
LN thuần	-30.0	YoY ▲ 23.9 ▲ 44.3%	
			tỷ VNĐ

2024			
LN sau thuế	-33.1	YoY ▲ 29.6 ▲ 47.2%	
			tỷ VNĐ

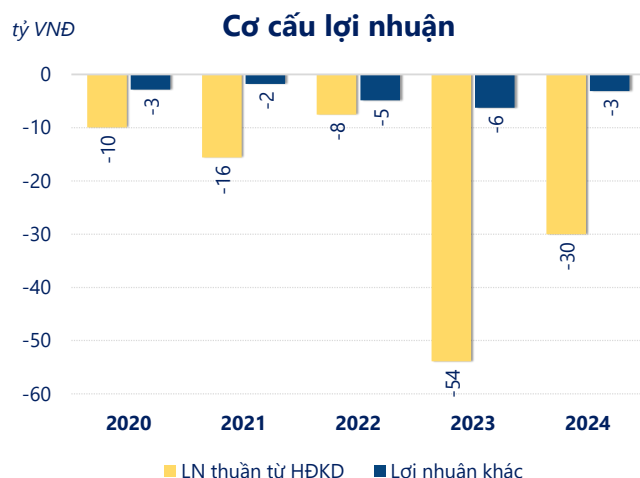
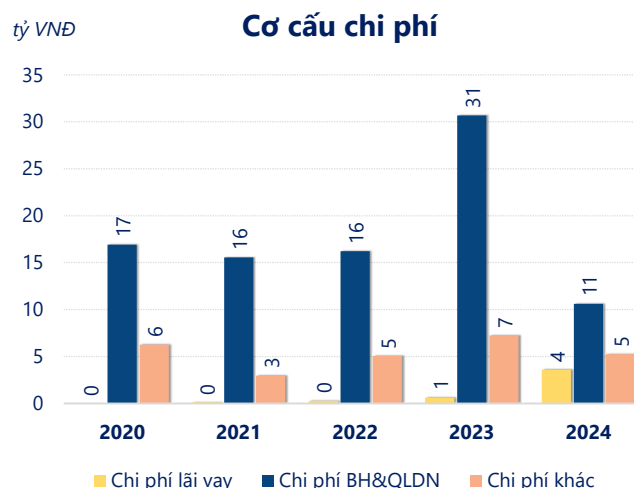
2024			
ROE	53.2%	+/- YoY ▼ 384%	

2024			
ROA	-45.8%	+/- YoY ▲ 25.1%	



Năm **2024**, **LGM** ghi nhận doanh thu thuần **38.56** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **-33.13** tỷ đồng, lần lượt **tăng 24.2%** và **tăng 47.2%** so với năm trước.

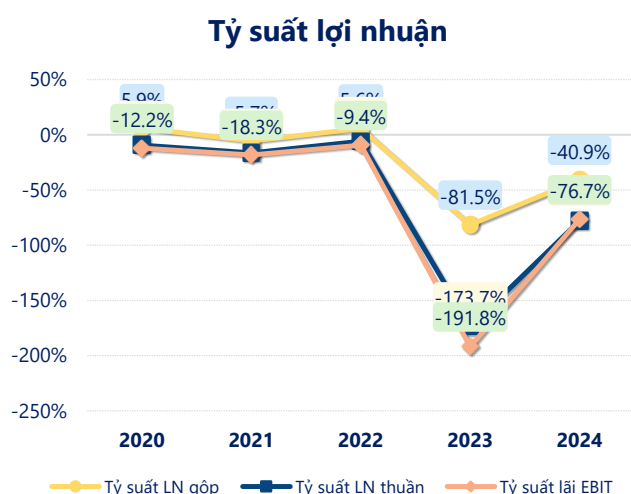
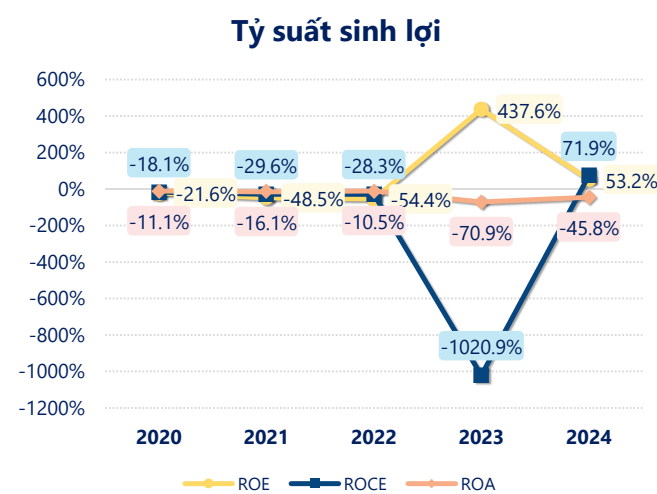
Doanh thu có sự tăng trưởng nhưng không đủ bù đắp các chi phí khiến lợi nhuận âm, dẫn đến **ROE** bằng 53.2% là dấu hiệu của tình hình kinh doanh đang xấu đi.



Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của LGM năm 2024 tăng lên 23.87 tỷ so với năm trước, nhưng vẫn lỗ 30.02 tỷ đồng. Khoản lỗ lớn nhất từ hoạt động kinh doanh trong 5 năm trở lại đây ghi nhận vào năm 2023 là 53.89 tỷ đồng. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức 3.61 tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn 10.63 tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng 5.24 tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của LGM năm 2024 **giảm** so với năm trước còn 53.2%, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



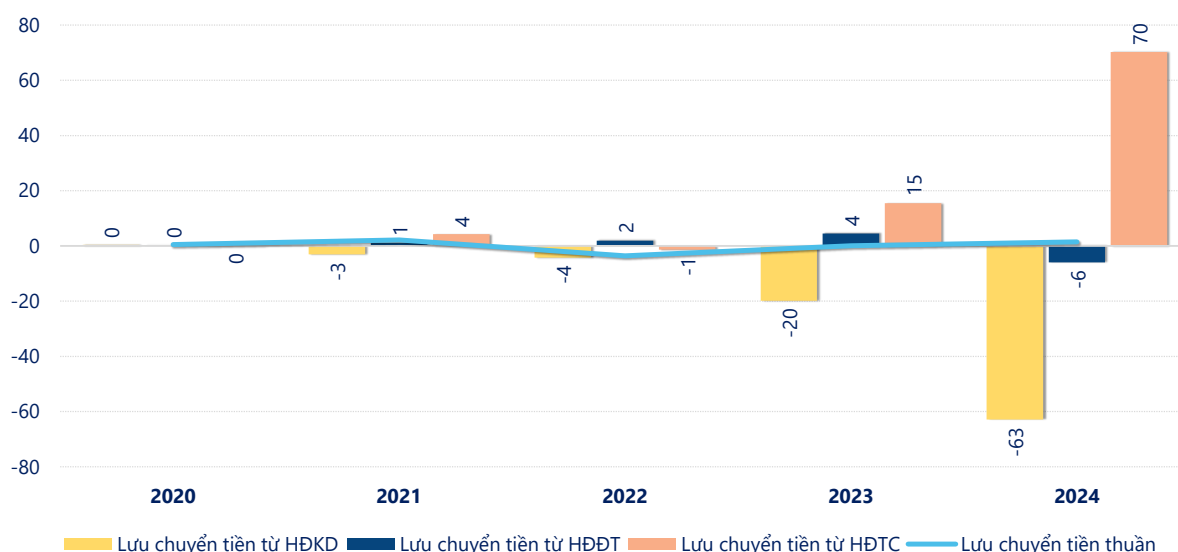
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	104	94.5	129	31.0	38.6
Giá vốn hàng bán	98.2	99.8	122	56.3	54.4
Lợi nhuận gộp	6.14	-5.35	7.23	-25.3	-15.8
Doanh thu HĐTC	0.76	4.50	1.75	2.79	0.01
Chi phí TC	-0.08	-0.79	0.29	0.71	3.61
Chi phí lãi vay	0	0.13	0.28	0.63	3.61
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	3.28	1.86	1.39	0.91	0.01
Chi phí QLDN	13.6	13.7	14.8	29.8	10.6
LN thuần từ HĐKD	-9.93	-15.6	-7.53	-53.9	-30.0
Lợi nhuận khác	-2.85	-1.81	-4.86	-6.28	-3.15
LN trước thuế	-12.8	-17.4	-12.4	-60.2	-33.2
Lợi nhuận sau thuế	-11.0	-19.1	-12.7	-62.7	-33.1
LNST của CĐ cty mẹ	-11.0	-19.1	-12.7	-62.7	-33.1

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của LGM bằng **1.45** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (0.05 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-62.84** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-5.99** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **70.28** tỷ đồng.